

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 615 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 22 tháng 02 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Thiều, xã Đông Văn, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 1349/2012/QĐ-UBND ngày 10/5/2012 của UBND tỉnh Thanh Hóa quy định danh mục và giá tối thiểu tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, Quyết định số 3968/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục và giá tối thiểu tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 4478/QĐ-UBND ngày 16/12/2009 của UBND tỉnh về việc cấp Giấy phép khai thác khoáng sản và cho thuê đất đối với Tổng công ty cổ phần đầu tư xây dựng Hoàng Long (nay là Tổng Công ty Đầu tư Xây dựng Hoàng Long - CTCP) tại núi Thiều, xã Đông Văn, huyện Đông Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 177/TTr-STNMT ngày 05 tháng 02 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Thiều, xã Đông Văn, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa, gồm những nội dung chính như sau:

1. Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

a) Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Tổng Công ty Đầu tư Xây dựng Hoàng Long - CTCP; địa chỉ: số 07, phố Cao Sơn, phường An Hoạch, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

b) Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm lần đầu:

$G = 65.000$ đồng/m³ đối với đá làm VLXD thông thường (theo Quyết định số 1349/2012/QĐ-UBND ngày 10/5/2012 và Quyết định số 3968/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND tỉnh);

c) Trữ lượng tính tiền cấp quyền:

$$Q = Q_1 + Q_2;$$

Trong đó:

- Trữ lượng khoáng sản (quy ra trữ lượng địa chất) của đá vôi làm VLXD thông thường đơn vị đã khai thác từ ngày 01/07/2011 đến 31/12/2013 là 25.069 m³. Trữ lượng này hiện chưa tính tiền cấp quyền khai thác theo nội dung Công văn số 1014/ĐCKS-KTĐCKS ngày 09/7/2014 của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;

- Q₁ là trữ lượng (quy ra trữ lượng địa chất) của đá vôi làm VLXD thông thường đơn vị đã khai thác từ ngày 01/01/2014 đến ngày 28/02/2015 là 35.777 m³;

- Q₂ là trữ lượng (quy ra trữ lượng địa chất) của đá vôi làm VLXD thông thường đơn vị được phép khai thác đến ngày 31/12/2017 là 66.667 m³;

d) Hệ số thu hồi khoáng sản theo phương pháp khai thác lộ thiên: K₁ = 0,9;

đ) Hệ số điều kiện kinh tế xã hội: K₂ = 1,0;

e) Mức thu tiền cấp quyền khai thác: R = 4% (Đối với than bùn và các loại vật liệu xây dựng thông thường còn lại);

f) Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp (chưa tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với phần trữ lượng đơn vị đã khai thác từ ngày 01/7/2011 đến ngày 31/12/2013) là:

$$T = ((Q_1 + Q_2) \times G \times K_1 \times K_2 \times R) = ((66.667 \text{ m}^3 + 35.777 \text{ m}^3) \times 65.000 \text{ đồng/m}^3 \times 0,9 \times 1,0 \times 4\%) = 239.717.400 \text{ đồng};$$

g) Số tiền tạm thu cấp quyền khai thác khoáng sản Tổng Công ty Đầu tư Xây dựng Hoàng Long - CTCP đã nộp là:

$$T_1 = 459.100.000 \text{ đồng};$$

h) Số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản còn lại đơn vị được Nhà nước thoái trả:

$$T_2 = T - T_1 = 239.717.400,0 \text{ đồng} - 459.100.000,0 \text{ đồng} = - 219.382.600,0 \text{ đồng} \text{ (Hai trăm mười chín triệu ba trăm tám hai nghìn sáu trăm đồng)}.$$

2. Về việc hoàn trả kinh phí thăm dò:


Mỏ đá vôi làm VLXD thông thường tại núi Thiều, xã Đông Văn, huyện Đông Sơn không thăm dò trữ lượng khoáng sản do chỉ được cấp ngắn hạn đến ngày 31/12/2017. Vì vậy, Tổng Công ty Đầu tư Xây dựng Hoàng Long - CTCP không phải hoàn trả kinh phí thăm dò.

Điều 2. Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, các đơn vị có trách nhiệm:

Sau khi có chỉ đạo của Chính phủ về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp đối với phần trữ lượng khoáng sản đã khai thác từ ngày 01/7/2011 đến ngày 31/12/2013, giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Cục thuế tỉnh Thanh Hóa tham mưu UBND tỉnh hoàn trả số tiền cấp

quyền Tổng Công ty Đầu tư Xây dựng Hoàng Long - CTCP được thụ hưởng theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục trưởng Cục thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Đông Sơn; Chủ tịch UBND xã Đông Văn, huyện Đông Sơn; Giám đốc Tổng Công ty Đầu tư Xây dựng Hoàng Long - CTCP và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT TT Nguyễn Đức Quyền;
- Lưu: VT, KTTC, CNXDGT.
QDKP 16-031

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH** 



Lê Thị Thìn